TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 387/2024/QĐST-HNGĐ	**NT**, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 533/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Bành Thanh Hồng L** – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thành phố T

- Bị đơn: Ông **Võ Văn L** – sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thành phố T

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ 51, 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Bành Thanh Hồng L** và ông **Võ Văn L**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 03 con chung là Võ Tiến L sinh ngày 15/09/2009, Võ Tiến L sinh ngày 05/9/2012 và Võ Tiến L sinh ngày 07/8/2020 cho bà Bành Thanh Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Bành Thanh Hồng L không yêu cầu ông Võ Văn L cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà L, ông L có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bành Thanh Hồng L và ông Võ Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: Bà Bành Thanh Hồng L và ông Võ Văn L mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà L tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay cho ông L. Như vậy, Bà Bành Thanh Hồng L phải nộp 150.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002585 ngày 20/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường N, tp. R, tỉnh H(CNKH số 14 ngày 05/3/2010);
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Dương Thị Phương Dung